

Số: /2022/NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về:

1. Điều động, huy động người tham gia xét nghiệm, tiêm chủng, khám bệnh, chữa bệnh COVID-19.
2. Kinh phí chi thường xuyên của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 công lập và hoàn trả chi phí phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.
3. Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh COVID-19.
4. Về một số cơ chế đặc thù liên quan đến thuốc, nguyên liệu làm thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19.
5. Chế độ chính sách đối với người được điều động, huy động tham gia phòng, chống dịch COVID-19 bị nhiễm COVID-19; người phải cách ly y tế sau thời gian làm việc tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19.

Điều 2. Huy động, điều động người tham gia xét nghiệm, tiêm chủng, khám bệnh, chữa bệnh COVID-19

1. Căn cứ huy động, điều động người tham gia xét nghiệm, tiêm chủng, khám bệnh, chữa bệnh COVID-19:

a) Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có nhu cầu hỗ trợ nhân lực tham gia phòng, chống dịch theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Đề nghị của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở y tế dự phòng có nhu cầu hỗ trợ nhân lực tham gia phòng, chống dịch;

c) Điều động của Bộ trưởng Bộ Y tế bổ sung nhân lực hỗ trợ đối với các địa phương, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở y tế dự phòng để tăng cường lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

2. Thẩm quyền huy động, điều động người tham gia xét nghiệm, tiêm chủng, khám bệnh, chữa bệnh COVID-19:

a) Bộ trưởng Bộ Y tế huy động, điều động lực lượng tham gia phòng, chống dịch trong phạm vi toàn quốc.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh huy động, điều động lực lượng tham gia phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý.

c) Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe huy động, điều động lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

Điều 3. Tiếp nhận và phân công người tham gia xét nghiệm, tiêm chủng, khám bệnh, chữa bệnh COVID-19

1. Giám đốc Sở Y tế tiếp nhận, phân công lực lượng đến từng cơ sở để thực hiện nhiệm vụ tham gia tiêm chủng, xét nghiệm, hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc, điều trị người mắc COVID -19.

2. Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe thực hiện phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng vị trí, nhân lực phù hợp với yêu cầu chuyên môn tham gia phòng, chống dịch.

Điều 4. Kinh phí chi đầu tư của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19

Dự án xây dựng cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 là dự án đầu tư công sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Trường hợp phải xây dựng cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 khẩn cấp để đáp ứng yêu cầu chống dịch, việc lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo lệnh khẩn cấp quy định tại Luật Xây dựng hoặc thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 22 của Luật Đấu thầu.

Điều 5. Kinh phí chi thường xuyên của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 công lập và hoàn trả chi phí phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19

1. Nội dung chi thường xuyên của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 công lập gồm:

- a) Chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh COVID-19;
- b) Chi trả tiền ăn đối với người bệnh COVID-19 (nếu có);
- c) Các chi phí bảo đảm hoạt động thường xuyên phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 công lập;
- d) Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật đối với người lao động tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (bao gồm cả người được điều động từ cơ sở khác đến).
- đ) Chi trả các chế độ chính sách khác cho người tham gia phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định;
- e) Các khoản chi khác theo quy định.

2. Nội dung chi tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật đối với người lao động tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (bao gồm cả người được điều động từ cơ sở khác đến), gồm:

- a) Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo lương theo mức lương ngạch, bậc, chức vụ do Nhà nước quy định đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công;
- b) Phụ cấp phòng, chống dịch COVID-19;
- c) Các khoản phụ cấp khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19:
 - Phụ cấp thường trực (nếu có tham gia trực 24/24h), chi làm đêm và tiền làm thêm giờ (nếu có), chi phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật;
 - Phụ cấp ưu đãi nghề với mức tương ứng theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập;
 - Phụ cấp độc hại bằng hiện vật với mức tương ứng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm độc hại;
 - Phụ cấp khu vực;
 - Các khoản phụ cấp khác theo quy định.

3. Trách nhiệm chi trả theo quy định tại khoản 2 Điều này như sau:

- a) Cơ quan, đơn vị sự nghiệp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chi trả tiền lương, các khoản phụ cấp làm căn cứ đóng các khoản đóng góp theo lương.

b) Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19, cơ quan, đơn vị tiếp nhận người được điều động, huy động của các địa phương đến hỗ trợ có trách nhiệm chi trả các loại phụ cấp theo nhiệm vụ được giao trong thời gian làm việc tại cơ sở, địa phương. Trường hợp cơ sở, đơn vị nơi tiếp nhận người điều động không chi trả các khoản phụ cấp theo nhiệm vụ được giao thì Cơ quan, đơn vị sự nghiệp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chi trả phụ cấp.

4. Ngân sách nhà nước thanh toán hoàn trả các chi phí phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo phân công của cơ quan có thẩm quyền thuộc phạm vi thanh toán theo quy định từ nguồn ngân sách nhà nước mà cơ sở y tế công lập đã sử dụng từ nguồn tài chính của đơn vị (không bao gồm nguồn tài trợ, viện trợ) theo nguyên tắc: Căn cứ và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị có trách nhiệm lập Bảng kê tổng hợp kinh phí phòng, chống dịch COVID-19 đã chi theo quy định thuộc phạm vi thanh toán từ nguồn ngân sách Nhà nước gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện rút dự toán chuyển sang tài khoản tiền gửi thu sự nghiệp của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước. Việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số kinh phí phòng chống dịch COVID-19 theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh COVID-19

1. Đối với Trung tâm Hồi sức tích cực người bệnh COVID-19 trực thuộc Bệnh viện: Bạch Mai, Việt Đức, Trung ương Huế, Đại học Y Dược Hồ Chí Minh, Phổi Trung ương, Nhi Trung ương, Đa khoa Trung ương Thái Nguyên do Bộ Y tế thành lập tại Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Long An trước ngày 31 tháng 12 năm 2021:

a) Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh COVID-19 theo số lượng thực tế sử dụng và giá theo kết quả đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. Trường hợp cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 không đủ trang thiết bị để thực hiện một số dịch vụ kỹ thuật thì được ký hợp đồng dịch vụ y tế với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác trên địa bàn có đủ điều kiện thực hiện theo quy định chuyên môn, được ngân sách nhà nước thanh toán theo mức giá dịch vụ y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện dịch vụ.

b) Quỹ bảo hiểm y tế chi trả điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19 theo phạm vi, quyền lợi và mức hưởng của người mắc COVID-19 có thẻ bảo hiểm y tế. Trường hợp cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 không bóc tách được chi phí khám bệnh, chữa bệnh COVID-19 và các bệnh khác để thanh toán theo các nguồn hoặc không thu được các khoản chi phí mà người bệnh phải trả theo quy định do nguyên nhân bất khả kháng thì được ngân sách nhà nước chi trả theo số lượng thực tế sử dụng và giá theo kết quả đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các cơ sở thu dung điều trị COVID-19 công lập không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh COVID-19 theo số lượng dịch vụ kỹ thuật thực tế sử dụng và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Trường hợp vật tư, hóa chất, thuốc chưa được tính trong cơ cấu giá dịch vụ kỹ thuật thì thanh toán theo số lượng thực tế sử dụng và giá theo kết quả đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Quỹ bảo hiểm y tế chi trả điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19 theo phạm vi, quyền lợi và mức hưởng của người bệnh COVID-19 có thẻ bảo hiểm y tế. Trường hợp cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 không bóc tách được chi phí khám bệnh, chữa bệnh COVID-19 và các bệnh khác để thanh toán theo các nguồn hoặc không thu được các khoản chi phí mà người bệnh phải trả theo quy định do nguyên nhân bất khả kháng thì được ngân sách nhà nước chi trả theo số lượng dịch vụ kỹ thuật thực tế sử dụng và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

3. Mức giá thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế:

a) Đối với cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này khi thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế: Áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm quản lý, điều hành cơ sở thu dung, điều trị COVID-19;

b) Đối với cơ sở quy định tại khoản 2 Điều này: Áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế do cấp có thẩm quyền đã phê duyệt cho cơ sở đó.

Điều 7. Hướng dẫn thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19

Căn cứ nhu cầu kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 công lập, đơn vị chủ quản cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 cơ sở công lập có trách nhiệm lập bảng kê tổng chi phí kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị thu dung, điều trị COVID-19 đã chi theo chế độ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này thuộc trách nhiệm chi trả của đơn vị; xác định số kinh phí do NSNN đảm bảo theo phân cấp NSNN và quy định của Chính phủ (sau khi trừ đi nguồn quỹ BHYT thanh toán, nguồn chi trả của bệnh nhân và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật) gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện rút dự toán chuyển sang tài khoản tiền gửi thu sự nghiệp **của đơn vị**, đơn vị chủ quản mở tại Kho bạc Nhà nước. Việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số kinh phí phòng chống dịch COVID-19 theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Về việc chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19

1. Dược chất đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây được chuyển đổi mục đích sử dụng để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19:

a) Dược sử dụng để sản xuất thuốc có chỉ định phòng, điều trị COVID-19;

b) Tiêu chuẩn chất lượng và nhà sản xuất dược chất phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng và nhà sản xuất dược chất trong hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc đã được Bộ Y tế phê duyệt.

2. Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19.

3. Hồ sơ, thủ tục đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19:

a) Hồ sơ đề nghị bao gồm: Đơn đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19 của cơ sở sản xuất thuốc theo Mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị chuyển đổi do cơ sở sản xuất gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, Bộ trưởng Bộ Y tế có văn bản cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất; trường hợp không cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

Điều 9. Việc sử dụng miễn phí thuốc sản xuất trong nước thuộc lô được sản xuất để phục vụ cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19

1. Căn cứ tình hình dịch COVID-19, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, tác dụng của thuốc do các tổ chức quốc tế, cơ quan quản lý của các nước công bố, Bộ Y tế có văn bản thông báo cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc xác định nhu cầu đối với từng hoạt chất và số lượng cần thiết phục vụ cho nhu cầu tại cơ sở.

2. Trường hợp có nhu cầu sử dụng thuốc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có văn bản gửi Bộ Y tế trong đó nêu rõ các nội dung sau đây:

a) Tên hoạt chất đối với thuốc hóa dược, tên/chủng loại vắc xin và dược liệu/cao/bột/dịch chiết dược liệu đối với thuốc dược liệu và thuốc cổ truyền, dạng bào chế, nồng độ hoặc hàm lượng dược chất đối với thuốc hóa dược/vắc xin hoặc khối lượng dược liệu/cao/bột/dịch chiết dược liệu đối với thuốc dược liệu;

b) Dự kiến số lượng bệnh nhân và số thuốc tương ứng cần sử dụng;

c) Cam kết chịu trách nhiệm liên quan đến việc sử dụng thuốc đề nghị.

3. Sau khi nhận được đề nghị của các cơ sở, Bộ Y tế tổng hợp nhu cầu của từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có Danh mục thống kê cụ thể với các nội dung: Thành phần, dạng bào chế, nồng độ hoặc hàm lượng dược chất đối với thuốc hóa dược/vắc xin hoặc khối lượng dược liệu/cao/bột/dịch chiết dược liệu đối với thuốc dược liệu; số lượng của từng chủng loại.

4. Trên cơ sở Danh mục thống kê nhu cầu sử dụng thuốc và Danh mục các thuốc có hoạt chất, dạng bào chế tương ứng đã được cấp giấy đăng ký lưu hành, Bộ Y tế gửi thông báo đến các cơ sở sản xuất có thuốc nghiên cứu đáp

ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15) đề nghị hỗ trợ thuốc cho Bộ Y tế trong công tác khám bệnh, chữa bệnh COVID-19.

5. Trường hợp đồng ý hỗ trợ, cơ sở sản xuất có thuốc đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15, có văn bản gửi Bộ Y tế về việc đồng ý hỗ trợ kèm theo Danh mục thuốc hỗ trợ theo Biểu mẫu số 02 theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và cam kết về việc các lô thuốc hỗ trợ đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 12/2021/UBTVQH15.

6. Bộ Y tế tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các cơ sở sản xuất thuốc, đối chiếu với thông tin trong hồ sơ đăng ký thuốc, thực hiện các thủ tục tiếp nhận hỗ trợ theo quy định và tiến hành phân bổ thuốc hỗ trợ trên cơ sở Danh mục tổng hợp nhu cầu thuốc của từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã lập và quyết định việc sử dụng miễn phí các lô thuốc hỗ trợ.

Điều 10. Về chế độ chính sách đối với người được điều động, huy động tham gia phòng, chống dịch COVID-19 bị nhiễm COVID-19

1. Đối với người tham gia phòng, chống dịch COVID-19 đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước, từ nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế công lập:

a) Được hưởng tiền lương, tiền công, phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật trong thời gian điều trị do bị nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế theo mức hiện hưởng từ nguồn Quỹ bảo hiểm xã hội và ngân sách nhà nước, trong đó Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và ngân sách nhà nước chi trả phần còn lại.

b) Được hưởng các chế độ phòng, chống dịch COVID-19 nếu tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian điều trị COVID-19.

2. Đối với người tham gia phòng, chống dịch COVID-19 không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

a) Được Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả tiền lương theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Được ngân sách nhà nước hỗ trợ 01 lần bằng 01 tháng lương tối thiểu vùng hàng năm áp dụng cho Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn nơi người tham gia phòng, chống dịch sinh sống.

b) Được hưởng các chế độ phòng, chống dịch COVID-19 nếu tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian điều trị COVID-19.

Điều 11. Về chế độ chính sách đối với người phải cách ly y tế sau thời gian làm việc tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19

Được hưởng nguyên lương tiền lương, tiền công, phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật trong thời gian phải cách ly y tế sau thời gian làm việc tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.
2. Quy định tại các điều 4, 5, 6, 7, 9 và 10 Nghị định này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Ban Tuyên giáo TW; Ban Dân vận TW;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- VP Chủ tịch nước; VP Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc VN; cơ quan TW các đoàn thể;
- Các Thành viên BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục: TH, KTTH, QHQT, NC, QHĐP, TKBT, NN, CN, PL, KSTT;
- Lưu: VT, KGVX (3)

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Vũ Đức Đam

Phụ lục I

MẪU VĂN BẢN ĐỀ XUẤT NHÂN LỰC HỖ TRỢ
(Ban hành kèm theo Nghị định số /2022/NĐ-CP ngày tháng năm 2022
của Chính phủ)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi:

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
I.	Công tác khám, chữa bệnh		
1.	Bác sỹ		
	BS hồi sức tích cực		
	Bác sỹ truyền nhiễm		
	Bác sỹ khác		
2.	Điều dưỡng		
	Điều dưỡng hồi sức tích cực		
	Điều dưỡng truyền nhiễm		
	Điều dưỡng		
3.	Xét nghiệm		
	Bác sỹ		
	Cử nhân		
	Kỹ thuật viên		
	Điều dưỡng		
	Nhân viên khác (ghi cụ thể)		
II.	Công tác tiêm chủng		
	Bác sỹ		
	Điều dưỡng		
	Nhân viên khác		

Phụ lục II
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG DƯỢC CHẤT
(Ban hành kèm theo Nghị định số /2021/NĐ-CP ngày tháng năm 2022
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...(1)...
Số:/.....

...²....., ngày... tháng... năm...

V/v chuyển đổi mục đích
sử dụng dược chất

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG DƯỢC CHẤT
Để sản xuất thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị COVID-19 được nằm trong tài liệu, hướng dẫn chuyên môn
số.....(3) do Bộ Y tế ban hành hoặc công nhận về phòng, điều trị COVID-19

Kính gửi: Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế

I. Thông tin chung:

1. Tên cơ sở:.....(1).....
2. Địa chỉ:.....(4).....
3. Tên người đại diện pháp luật/ người được ủy quyền:.....
4. Điện thoại: Fax:.....
5. Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược:.....

II. Nội dung đề nghị:

Cơ sở...(1)..... đề nghị được chuyển đổi mục đích sử dụng của dược chất, cụ thể như sau:

STT	DƯỢC CHẤT	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG NÊU TRÊN ĐƠN HÀNG	MỤC ĐÍCH ĐỀ NGHỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
-----	-----------	------------------------------------	------------------	----------	---------

		ĐÃ ĐƯỢC CỤC QUẢN LÝ DƯỢC PHÊ DUYỆT:			ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI	CHUYỂN ĐỔI	
1		Số giấy phép nhập khẩu, ngày cấp	Tiêu chuẩn chất lượng	Tên cơ sở sản xuất - Tên nước sản xuất	Được sử dụng để sản xuất thuốc đã được cấp Giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam: - Tên thuốc: - Hoạt chất: - Số Giấy đăng ký lưu hành:		
2							
3							
...							

Cơ sở...(1)..... cam kết sử dụng dược chất đúng với mục đích, thông tin về dược chất phù hợp với hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc đã được Bộ Y tế phê duyệt.

Đề nghị Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế chấp thuận việc chuyển đổi mục đích đối với các dược chất nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ sở đề nghị.
- (2) Địa danh nơi cơ sở đề nghị đặt trụ sở
- (3) Nêu rõ số hiệu, ngày ban hành của tài liệu, hướng dẫn chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc công nhận về phòng, điều trị COVID-19
- (4) Địa chỉ nêu trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
- (5) Người đại diện pháp luật hoặc người phụ trách chuyên môn được ủy quyền hoặc cấp phó của người đại diện pháp luật được ủy quyền.

TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Số.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THUỐC NGHIÊN CỨU ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ ĐỂ ĐÁP ỨNG NHU CẦU PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ COVID-19

Kính gửi: Bộ Y tế - Cục Quản lý Dược.

Tên cơ sở sản xuất:

Địa chỉ:

Để đáp ứng đủ thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh, (tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) đề nghị được hỗ trợ các thuốc sau để cung cấp cho nhu cầu điều trị của cơ sở khám chữa bệnh:

STT	Tên thuốc, dạng bào chế, quy cách đóng gói, số đăng ký	Hoạt chất, hàm lượng/nồng độ	Dạng bào chế, đường dùng	Đơn vị tính	Số lô, ngày sản xuất, hạn dùng	Số lượng
1						
2						

(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) đồng ý hỗ trợ Bộ Y tế các thuốc theo danh mục trên và cam kết các thuốc trên được sử dụng các thuốc trên các lô thuốc hỗ trợ được sản xuất theo đúng quy trình sản xuất trong hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc đã được Bộ Y tế thẩm định và cấp giấy đăng ký lưu hành và đáp ứng tất cả các nội dung như hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc đã được Bộ Y tế phê duyệt;

....., ngày tháng năm

Người đứng đầu cơ sở

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)